

Số: /KH-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022, UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai như sau;

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng theo tinh thần Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ và các văn bản khác.

Việc xây dựng kế hoạch cần bám sát định hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu của Chính phủ, UBND tỉnh đề ra trong năm 2022, bám sát tình hình thực tiễn, điều

kiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, thực trạng nguồn nhân lực và khả năng đáp ứng nguồn kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Cân đối, bố trí đủ nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, từng bước đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản đi, đến tại cấp huyện và cấp xã (*không bao gồm văn bản, hồ sơ có nội dung mật*) được xử lý trên Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của tỉnh theo quy định.

- 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện và các Cổng/Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn và bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Cổng/trang thông tin điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn gửi nhận trong trao đổi công việc.

- 100% các báo cáo định kỳ; báo cáo về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện được thực hiện trên Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Triển khai Hệ thống Hợp không giấy tờ (e-Cabinet): Phần đầu đạt tỷ lệ 80% đối với các cuộc họp cấp huyện.

- Triển khai dịch vụ biên lai điện tử đến 100% các đơn vị trong huyện đảm bảo tích hợp với công dịch vụ công của tỉnh.

- Tăng cường sử dụng chữ ký số trên các ứng dụng như: Quản lý văn bản, dịch vụ công... (*gồm chữ ký số của tổ chức và cá nhân*).

b) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức xác thực định danh trên hệ thống định danh Quốc gia (vnconnect); thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia; thực hiện thanh toán trực tuyến như: Phí, lệ phí, thuế, nộp phạt xử lý vi phạm hành chính, đóng bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh theo quy định (*phần đầu đạt từ 90%-100% các thanh toán được thực hiện trực tuyến*).

- Triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính đối với cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện (đạt 100%), nhằm tạo cơ sở thúc đẩy số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 4.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Chi cục Thuế khu vực triển khai hóa đơn điện tử (HDDT) theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính (*theo quy định trước 01/7/2022 tất cả các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể đều phải triển khai hóa đơn điện tử*).

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin: Đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bố trí 01 cán bộ kiêm nhiệm theo dõi, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt là các ứng dụng dùng chung, như: Voffice, chữ ký số, một cửa điện tử, hội nghị THPT,...

d) Bảo đảm an toàn thông tin: Rà soát, đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin cấp xã, cấp huyện; bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp; phối hợp triển khai các giải pháp về phòng, chống mã độc tập trung; đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ:

a) Về hạ tầng kỹ thuật

- Triển khai Lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh, trật tự trên địa bàn huyện, đảm bảo trong năm 2022, lắp đặt được tất cả các vị trí quan trọng về an ninh trên địa bàn huyện

- Triển khai đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử cấp xã năm 2022.

- Triển khai Đầu tư xây dựng thí điểm "Phòng họp không giấy" đối với các cuộc họp UBND, lãnh đạo UBND huyện.

- Phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận, bàn giao đưa vào sử dụng Hệ thống truyền hình trực tuyến trên địa bàn huyện; Duy trì, nâng cấp, mở rộng Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp huyện đã có.

- Rà soát, nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị của huyện và UBND các xã, thị trấn đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động cần đổi, bố trí ngân sách đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của huyện và cấp xã.

b) Về ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Xây dựng Cổng điều hành nội bộ của huyện phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND, Lãnh đạo UBND huyện.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của các Cổng/Trang thông tin điện tử xã, thị trấn; hoàn thành việc nâng cấp Cổng TTĐT huyện; kịp thời kiện toàn Ban Biên tập Cổng/Trang TTĐT các cấp khi có thay đổi; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Cổng/Trang TTĐT theo hướng rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tăng cường sử dụng các hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử), Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội,...

- 100% các cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; kịp thời thực hiện việc đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, gia hạn,... chữ ký số chuyên dùng Chính phủ nếu có thay đổi, phát sinh; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng.

- Từng bước xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh theo lộ trình của tỉnh.

c) Về ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Xây dựng, triển khai Phần mềm kết nối nông sản trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3928/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hải Dương. Đồng thời, triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt (*ví điện tử, mobile money, ...*) trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán học phí, viện phí...

- Tuyên truyền, phổ biến khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,... làm nền tảng phát triển xã hội số tại địa phương.

d) Về đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Tổ chức Hội nghị cập nhật, cung cấp, bổ sung kiến thức về chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện và các xã, thị trấn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nắm, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, cách thức thực hiện đối với việc giải quyết TTHC mức độ 3,4, để từ đó chủ động thực hiện.

e) Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Về cơ chế

- Tiếp tục tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các cơ chế nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin; các cơ chế về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công nghệ thông tin, nhất là tại Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Văn hóa & Thông tin huyện.

b) Về tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh và nguồn vốn khác; phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

c) Về triển khai

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT trong các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

d) Về tổ chức

- Kiện toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số từ huyện đến các xã, thị trấn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hoàn thiện cơ cấu nhân sự chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Tổng kinh phí: 19,2 tỷ đồng (từ nguồn ngân sách của tỉnh và huyện).

- Kinh phí được xác định cụ thể khi các dự án, nhiệm vụ được xây dựng và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách.

(Phụ lục Danh mục các dự án, nhiệm vụ kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện:

- Giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp chỉ

đạo các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra; chủ động đôn đốc, kiểm tra và tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND huyện phê bình, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phê bình, xử lý các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương không nghiêm túc, lơ là, thiếu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện, dẫn đến kết quả hạn chế.

- Chủ trì cho ý kiến các dự án trong thực hiện kế hoạch, trước khi trình UBND huyện phê duyệt.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện và trực tiếp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị trực thuộc huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện Kế hoạch, thường xuyên tổng hợp báo cáo UBND, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện về tiến độ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, đề chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ.

- Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời tham mưu phương án xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo vận hành và hoạt động của Cổng TTĐT huyện hiệu quả, đáp ứng yêu cầu CCHC đặt ra trong năm.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục nâng cao mức độ sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống thư điện tử công vụ xuyên suốt từ cấp huyện đến cấp xã.

- Phối hợp với các thành viên Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định trên Cổng TTĐT huyện; hỗ trợ các đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện giao chỉ tiêu thực hiện giải quyết TTCH mức độ 3,4 cho các cơ quan, UBND các xã, thị trấn, đảm bảo đạt các mục tiêu UBND tỉnh giao.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND huyện xây dựng, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai, thực hiện cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện theo các Nghị quyết về đầu tư công đã được HĐND huyện thông qua; rà soát, tham mưu cho UBND huyện đề xuất bổ sung danh mục các dự án và nguồn kinh phí trong năm 2022 trình HĐND huyện xem xét, quyết nghị, làm cơ sở triển khai thực hiện.

5. Phòng Nội vụ huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT cho công chức, viên chức thuộc các phòng, ban của huyện và UBND các xã, thị trấn; kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong ứng dụng CNTT.

- Chấm điểm thi đua, đánh giá công chức tại các cơ quan, đơn vị, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (*trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính*) theo kế hoạch đề ra.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: Chủ trì và phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng CNTT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

7. Đài Phát thanh huyện: Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền các nội dung, chuyên đề, tin bài về ứng dụng CNTT trên Đài Phát thanh huyện; Đài Truyền thanh các xã, thị trấn. Chịu trách nhiệm chính trong quản lý, vận hành, khai thác Cổng TTĐT huyện phục vụ nhiệm vụ CCHC của huyện.

8. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

Căn cứ Kế hoạch của huyện, xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị mình. Quan tâm, bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ đạt kết quả cao nhất.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2022. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hà

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC,
PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TỨ KỲ NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /31/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ)

Số TT	Tên Dự án, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		
					Tổng	Trong đó Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
1	Tiếp nhận, phối hợp, hỗ trợ triển khai lắp đặt Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tại các xã, thị trấn	Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến thông suốt từ cấp xã lên cấp huyện, cấp tỉnh	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	6.900	6.900	
2	Triển khai Lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh, trật tự trên địa bàn huyện giai đoạn 1 (Tổng dự toán là 4,8 tỷ)	Hệ thống Camera giám sát an ninh được lắp đặt tại các vị trí trọng yếu, hỗ trợ công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện	Ban Quản lý dự án	Công an huyện, các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Văn hóa & Thông tin; Văn phòng HĐND&UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	2.800		2.800
3	Xây dựng Cổng thông tin nội bộ huyện	Cổng thông tin nội bộ huyện: Được tích hợp toàn bộ các phần mềm, ứng dụng CNTT thuận tiện cho việc quản lý, khai thác	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	250		250
4	Xây dựng thí điểm họp không giấy tờ đối với UBND huyện	Phần mềm ứng dụng (Theo triển khai chung của tỉnh), trang thiết bị phục vụ các phiên họp của UBND huyện thường kỳ không có văn bản giấy	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	Các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng; Văn phòng HĐND&UBND huyện	800		800

Số TT	Tên Dự án, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		
					Tổng	Trong đó Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
5	Triển khai dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử cấp xã năm 2022;	- Trang cấp đồng bộ hệ thống trang thiết bị CNTT cho Bộ phận Một cửa các xã, thị trấn và các bộ phận khác có liên quan, gồm: Máy tính, máy in, màn hình LCD, máy scan, phần mềm, camera,...	Ban Chỉ đạo chuyển đổi số	Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Văn phòng HĐND&UBND; Đài Phát thanh huyện;	6.400		6.400
6	Phần mềm kết nối nông sản	Hỗ trợ kết nối giữa các cơ sở sản xuất với cơ sở kinh doanh và người tiêu dùng thông qua môi trường mạng có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng; thúc đẩy kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn; thúc đẩy phát triển các sản phẩm nông sản, thực phẩm có chất lượng; là công cụ tương tác trao đổi thông tin thuận tiện giữa người mua và người bán, góp phần thúc đẩy quảng bá sản phẩm, phát triển thương mại điện tử trên địa bàn Huyện và tạo niềm tin cho người dân các địa phương khi sử dụng các thực phẩm được sản xuất trên địa bàn Huyện.	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Văn phòng HĐND&UBND; Đài Phát thanh huyện;	1.000		1.000
7	Số hóa hồ sơ giấy tờ	Hồ sơ, giấy tờ được số hóa	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	500		500

			huyện				
Số TT	Tên Dự án, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		
					Tổng	Trong đó	
						Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
8	Giao chỉ tiêu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử	Quyết định giao chỉ tiêu (theo chỉ tiêu của Chính phủ, tỉnh giao cho các cấp)	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn			
9	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ và giữa cơ quan, đơn vị trong huyện	Quyết định giao chỉ tiêu, Báo cáo đánh giá quý, năm	Văn phòng HĐND&UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn			
10	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh	Các báo cáo được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn			
11	Các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (đảm bảo 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện trên môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý);	Quyết định; Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ huyện			
12	Thực hiện giao chỉ tiêu số phiếu lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi đến giải quyết TTHC tại "Bộ phận Một cửa" các cấp hoặc trực tuyến trong năm cho các xã, thị trấn và "Bộ phận Một cửa huyện"; Thực hiện việc phát, thu phiếu lấy ý kiến về sự hài	90% người dân, doanh nghiệp được lấy ý kiến: Kết quả hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của chính quyền 2 cấp huyện, xã	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; "Bộ phận Một cửa" 2 cấp huyện, xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện			

	lòng của người dân, doanh nghiệp.						
--	-----------------------------------	--	--	--	--	--	--

Số TT	Tên Dự án, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		
					Tổng	Trong đó	
						Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
13	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, phần mềm cho đội ngũ cán bộ, công chức các cấp; Tuyên truyền, phổ biến chính quyền số, xã hội số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng dịch vụ công, dịch vụ tiện ích	Cán bộ, công chức các cấp được tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ trong xử lý công việc; cán bộ, người dân và doanh nghiệp có hiểu biết về chính quyền số, xã hội số; chủ động tiếp cận, sử dụng ứng dụng, các dịch vụ tiện ích của chính quyền số, xã hội số	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện	150		150
14	Thí điểm xây dựng Đài truyền thanh cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin -Viễn thông cấp xã (thay thế cụm phát sóng FM hoặc hệ thống dây truyền thanh bằng công nghệ internet, sử dụng 3G, 4G, 5G)	Lắp đặt: 11 cụm thu phát internet, 42 loa, sử dụng Bộ tích hợp Livestream Encoder và micro,... đáp ứng tiêu chuẩn theo Thông tư 39/2020/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa & Thông tin huyện	UBND xã Đại Sơn (<i>Dự kiến chọn làm điểm</i>); các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng; Đài Phát thanh huyện	500		500
Tổng cộng					19.150	6.900	12.250